

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70 /2020/HS-ST.

Ngày: 11/6/2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Khuyên;

*Thẩm phán:* Bà Lê Thị Phương Thanh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Thuyết;

Ông Lê Minh Trực;

Ông Lê Công Quyền

*Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Vân Anh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:* Bà Đinh Thị Mai Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 58/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2020/QĐXXST-HS ngày 26/5/2020 đối với bị cáo:

**Lương Văn H**, Sinh năm 1976 tại huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. ĐKKHKT: Bản N, xã T, huyện M, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 2/12; Con ông Lương Văn T và bà Lương Thị M, Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Vi Thị S, sinh năm 1981 (đã ly hôn); Vợ: Vi Thị K, sinh năm 1983 (đã ly hôn); Có 01 con gái sinh năm 1998; Tiền sự: Không. Tiền án: Có 3 tiền án: Ngày 08/3/2000, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt Lương Văn H 3 năm tù giam về tội “Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về An ninh quốc gia” và 9 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/12/2002 ; Ngày 29/12/2003, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt Lương Văn H 7 năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” . Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/6/2009; Ngày 13/7/2011, Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa xử phạt Lương Văn H 8 năm 6 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/9/2018. Tạm giữ, tạm giam: 08/9/2019 tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

***Người bào chữa cho bị cáo:*** Ông Mai Văn Bắc – VPLS Bắc Thành, thuộc đoàn Luật sư tỉnh Thanh Hóa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Quá trình điều tra bị cáo Lương Văn H khai nhận: Ngày 06/9/2019, Lương Văn H, sinh năm 1976 đang ở nhà tại bản N, xã T, huyện M, tỉnh Thanh Hóa thì nhận được điện thoại của người đàn ông tên Bun (Quốc tịch Lào) là người H quen biết trước đây khi làm thuê tại Lào, đặt vấn đề thuê H vận chuyển một chuyến ma túy từ huyện Mường Lát đến Thành phố Thanh Hóa với số tiền công là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), H đồng ý nhận lời. Người đàn ông tên Bun nói với H khoảng 19h00' ngày 07/9/2019 cứ đi đến khu vực cầu cột mốc G9 (nay là cột mốc 311) thuộc địa phận bản K, xã N, huyện M thì sẽ có người đàn ông tên Pó đưa ma túy cho H. Đúng hẹn, khoảng 19h00' ngày 07/9/2019 Lương Văn H một mình đi xe máy HONDA nhãn hiệu ARIBLADE màu đỏ đen biển kiểm soát 36R1-3311 đến khu vực cầu G9. Tại đây, H gặp một người đàn ông dân tộc Mông đến hỏi tên H, giới thiệu tên là Pó và đưa cho H 01 túi nilon màu đen và bảo H vận chuyển số ma túy này về Bến xe khách phía Tây Thành phố Thanh Hóa sẽ có người nhận và trả tiền công cho H. Lương Văn H nhận túi nilon đựng ma túy bỏ vào cốp xe máy rồi đi về nhà chị Hà Thị L (bạn gái của H) ở Bản Lát, xã Tam Chung, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa; khoảng 23h00' Lương Văn H đi về đến nhà chị Hà Thị L. lúc này chị L đang nấu rượu dưới bếp còn mọi người trong gia đình đã đi ngủ. Lương Văn H chào chị L rồi cầm túi nilon đựng ma túy đựng trong cốp xe máy vào phòng ngủ của chị L, tại đây Lương Văn H mở túi nilon ra kiểm tra thì thấy bên trong có 01 túi nilon màu vàng đựng ma túy đá và 01 túi nilon đựng H phiến. Lương Văn H lấy túi nilon đựng ma túy đá xuống dưới gối kê đầu, còn túi nilon đựng H phiến H giấu xuống dưới đệm ngủ. Đến khoảng 00 giờ 45 phút ngày 08/9/2019, Tổ công tác tuần tra đảm bảo An ninh trật tự Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà ông Hà Văn Lăng trú tại bản Lát, xã Tam Chung, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa, phát hiện bắt quả tang Lương Văn H và thu giữ toàn bộ tang vật.

Tang vật và tài sản thu giữ gồm:

- 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 197 viên nén màu H và 02 viên nén màu xanh;
- 01 gói nilon màu đen đựng 01 gói dạng hình hộp chữ nhật màu vàng bên trong là túi nilon màu trắng chứa các chất tinh thể màu trắng;
- 01 thẻ căn cước công dân mang tên Lương Văn H;
- 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng);
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng, loại máy OPPO A37F màu trắng vàng, IMEL1: 863090036147376, IMEL2: 863090036147368 bên trong lắp 02 sim lần lượt là: 0049568591 và 0043718502, 01 sim rời để bên ngoài có số ký hiệu 0052062469;
- 01 xe máy biển kiểm soát 36R1-3311 hãng xe HONDA, loại xe ARIBLADE màu đỏ đen, số khung: RLHJF18068, số máy: JF18E-5229451.

Kết luận giám định số 2068/PC09 ngày 11/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 197 viên nén hình tròn màu H, 02 viên nén màu xanh và các hạt tinh thể màu trắng của hộp bìa cát tông niêm phong gửi giám định là ma túy gồm: 01 túi nilon màu đen bên trong là túi nilon màu trắng chứa các chất tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy đá) có tổng khối lượng **931,985gam** và dưới đệm ngủ chỗ Lương Văn H nằm có 01 túi nilon màu xanh chứa 197 viên nén màu H và 02 viên nén màu xanh (nghỉ là H phiến) có tổng khối lượng **19,368gam**. Tổng khối lượng **951,353gam** là ma túy, loại: Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với những tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra và như bản cáo trạng.

Do có hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số 23/Ctr – VKS – P1 ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Lương Văn H về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b Khoản 4 Điều 250 BLHS.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Lương Văn H về hành vi nêu trên và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b Khoản 4, khoản 5 Điều 250 BLHS; điểm s, Khoản 1 Điều 51 BLHS; điểm h Khoản 1 Điều 52 BLHS; Điều 35; Điều 38 BLHS; Tuyên bố bị cáo Lương Minh H phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy “; đề nghị xử phạt bị cáo Lương Văn H tù Chung thân; Phạt tiền bị cáo 5.000.000đ đến 10.000.000đ và xử lý tang vật theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Đồng tình với cáo trạng của Viện kiểm sát về tội danh. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo là người dân tộc Thái nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế nên mới dẫn đến thực hiện hành vi phạm tội. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo mức án phù hợp để có cơ hội cải tạo thành công dân tốt sống có ích cho xã hội.

Bị cáo nói lời sau cùng xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình.

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra truy tố, các quyết định tố tụng, và hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan điều tra Công an tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thu thập được, phù hợp với tang vật chứng trong vụ án, đủ căn cứ và cơ sở để kết luận: Vào khoảng 00 giờ 45 phút ngày 08/9/2019, tại nhà ông Hà Văn Lăng ở bản Lát, xã Tam Chung, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa; Lương Văn H đang có hành vi cất giấu **951,353**gam ma túy, loại: Methamphetamine tại phòng ngủ của chị Hà Thị L (con gái ông Lăng) với mục đích vận chuyển xuống bến xe phía Tây, Thành phố Thanh Hóa giao cho khách để nhận 20.000.000đ tiền công, thì bị Tổ công tác Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Theo lời khai của Lương Văn H, nguồn gốc số ma túy bị bắt quả tang là do H nhận vận chuyển thuê cho người đàn ông tên Bun (Quốc tịch Lào) từ Mường Lát về bến xe phía Tây Thành phố Thanh Hóa và người đàn ông tên Pó, là người đã đưa ma túy cho Lương Văn H ở cầu G9 vào tối ngày 07/9/2019. Cả hai người này bị cáo đều không biết tên, địa chỉ và không nhận dạng được nên cơ quan CSĐT không có căn cứ để điều tra xác minh nên HĐXX không xét.

[3] Tổng khối lượng **951,353**gam là ma túy, loại: Methamphetamine mà bị cáo Lương Văn H đã vận chuyển với mục đích vận chuyển xuống bến xe phía Tây thành phố Thanh Hóa để lấy 20.000.000đ tiền công tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại điểm b Khoản 4 Điều 250 BLHS 2015 về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” như Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy, và hình phạt đối với các hành vi phạm tội về ma túy rất nghiêm khắc, nhưng do động cơ vụ lợi, Lương Văn H đã trực tiếp thực hiện tội phạm tích cực đến cùng. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý ma túy của nhà nước, mà còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, ảnh hưởng nghiêm trọng tới tình hình chính trị, trị an xã hội, gây hoang mang trong dư luận quần chúng nhân dân.

[5] Ý Thức chủ quan và động cơ, mục đích của bị cáo Lương Văn H là vận chuyển ma túy thuê để lấy tiền công, việc bị tổ công tác Công an huyện Mường Lát phát hiện và bắt quả tang nằm ngoài ý chí chủ quan của bị cáo do đó bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp.

[6] Bị cáo đủ tuổi chịu TNHS và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điều 12 BLHS.

[7] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo là người dân tộc Thái, trình độ học vấn lớp 2 nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế. Do háms lợi muốn kiếm tiền nhanh mà không phải lao động chân chính nên đã thực hiện hành vi phạm tội mà không lường hết được hậu quả pháp lý. Tuy nhiên khối lượng

ma túy bị cáo mua bán nếu trót lọt sẽ ảnh hưởng đến sự phát triển giống nòi của đất nước, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng cho toàn xã hội. Trong khi tình hình mua bán ma túy trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa diễn biến ngày càng phức tạp, nhiều chiến sỹ biên phòng đã ngã xuống trên mặt trận phòng chống ma túy. Đặc biệt bị cáo đã có 03 tiền án về các tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” ; Phá hủy công trình phương tiện quan trọng về An ninh quốc gia; “ Trộm cắp tài sản” , bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội, tiếp tục tái phạm nguy hiểm về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Do đó khi lượng hình HĐXX cũng cần có mức xử phạt thật nghiêm khắc để răn đe và phòng ngừa chung, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ cải tạo để bị cáo trở thành công dân sống có ích cho cộng đồng và xã hội.

[8] Vật chứng: Căn cứ các Điều 47, 106 BLTTHS để xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định là tang vật vụ án nhà nước quản lý độc quyền và cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe máy thu giữ của Lương Văn H, hãng xe HONDA, loại xe ARIBLADE màu đỏ đen, số khung: RLHJF18068, số máy: JF18E-5229451. Kết quả tra cứu ngày 25/02/2019 của Phòng CSGT Công an tỉnh Thanh Hóa: Không tìm thấy dữ liệu tra cứu theo chỉ tiêu tìm kiếm. Đối với biển kiểm soát 36R1-3311 qua xác minh xác định Biển kiểm soát 36R1-3311 là của xe nhãn hiệu SPACY, số máy: 04E2020397, số máy: JF041020326, chủ xe là Lê Xuân Đông, địa chỉ 620 Quang Trung, phường Đông Vệ, Thành phố Thanh Hóa. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa đã tiến hành xác minh tại phường Đông Vệ, Thành phố Thanh Hóa nhưng ông Lê Xuân Đ hiện nay không có tại địa phương, ông Đông chuyển đi đâu, làm gì địa phương không nắm được. Đây là chiếc xe bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội, do đó cần tịch thu xung công.

- 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng, loại máy OPPO A37F màu trắng vàng, IMEL1: 863090036147376, IMEL2: 863090036147368 bên trong lắp 02 sim lần lượt là: 0049568591 và 0043718502, 01 sim rời để bên ngoài có số ký hiệu 0052062469 là tài sản thu được tại nơi khám xét nên tịch thu xung công.

- 01 thẻ căn cước công dân mang tên Lương Văn H là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

[9] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Căn cứ vào các điều:** điểm b Khoản 4; 5 Điều 250 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS; Điều 35; Điều 39 BLHS;

Điều 47 BLHS, Điều 106; Điều 136 BLTTHS; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí lệ phí Tòa án.

**2. Tuyên bố:** Lương Văn H phạm tội “ *Vận chuyển trái phép chất ma túy*”

**3. Xử phạt:** Lương Văn H Chung thân. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 08/9/2019.

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo xung quỹ nhà nước.

**4. Về tang vật:**

- **Tịch thu tiêu hủy:** Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành.

- **Tịch thu sung công:**

+ Xe máy thu giữ của Lương Văn H, hãng xe HONDA, loại xe ARIBLADE màu đỏ đen, số khung: RLHJF18068, số máy: JF18E-5229451. BKS

+ 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng);

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng, loại máy OPPO A37F màu trắng vàng, IMEL1: 863090036147376, IMEL2: 863090036147368 bên trong lắp 02 sim lần lượt là: 0049568591 và 0043718502, 01 sim rời để bên ngoài có số ký hiệu 0052062469.

**Trả lại:** 01 thẻ căn cước công dân mang tên Lương Văn H nhưng tiếp tục quy trừ để đảm bảo thi hành án.

Các vật chứng hiện đang tạm giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 75/2020/TV-CTHADS ngày 19 tháng 5 năm 2020 giữa Phòng PC 04 Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Thanh Hóa và Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa.

**5. Án phí:** Bị cáo Lương Văn H phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo Lương Văn H, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Nơi nhận*

- TAND cấp cao tại HN;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- P1 VKSND tỉnh;
- Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Cục Thi hành án tỉnh Thanh Hóa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Bị cáo, Luật sư;
- Lưu HSVA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

( đã ký )

**Nguyễn Văn Khuyên**

